TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố T, ngày 19 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 108 /2023/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*", giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Minh T, sinh năm 1994.

Nơi ĐKHKTT: Số nhà 17/6, Nguyễn Công T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Quách Đỗ T, sinh năm 1993.

Nơi ĐKHKTT: Số nhà 69, T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Minh T và anh Quách Đỗ T.

2**.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Công nhận anh T và chị T có 01 con chung cháu Quách Tâm N, sinh ngày 05/5/2023. Anh chị thỏa thuận giao cháu N cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi cháu N 1.500.000đ/ tháng thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2024 đến khi cháu N thành niên.

Anh T có quyền trông nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Chị T và anh T tự phân chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị T chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và chịu 150.000đ

tiền án phí cấp dưỡng định kỳ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Tâm đã nộp 300.000đ theo bên lai thu số 0001055 ngày 15/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T (chị T đã nộp đủ).

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP T;
- UBND phường N
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Hoa